

Bài văn mẫu Phân tích tác phẩm Chữ người tử tù tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

## **Bài văn mẫu số 1: Phân tích Chữ người tử tù**

Tình huống truyện được tái dựng trong tác phẩm và tác dụng của nó đối với việc bộc lộ tính cách nhân vật và kịch tính của truyện

Tình huống truyện là tình thế xảy ra trong truyện, tạo cho câu chuyện thêm đặc sắc. Tình huống truyện biểu hiện mối quan hệ giữa nhân vật này với nhân vật khác, giữa nhân vật với hoàn cảnh sống, qua đó bộc lộ tâm trạng tính cách suy nghĩ... của nhân vật.

Nguyễn Tuân đã xây dựng một tình huống truyện độc đáo, đặc sắc, giàu kịch tính cho hai tuyến nhân vật trong tác phẩm của mình. Hai nhân vật đó là Huân Cao — người tử tù phạm tội đại nghịch đang bị giam chờ ngày hành quyết, người tài hoa nổi tiếng viết chữ đẹp... và nhân vật viên quản ngục - người quản lí tù nhân, đại diện cho cái trật tự xã hội đương thời nhưng lại rất yêu cái đẹp, hâm mộ người tài và có tấm lòng lương thiện. Trên bình diện xã hội, họ hoàn toàn đối lập nhau: nhưng họ lại có cùng điểm chung là say mê cái đẹp tao nhã và đều có tâm hồn thanh khiết, lương thiện, biết đãi ngộ nhân tài. Như vậy, trên bình diện nghệ thuật, họ lại là tri kỉ của nhau.

Hoàn cảnh gặp gỡ của họ thật éo le: đó là nơi tù ngục tối tăm, như bản, nơi người này quản lí người kia. Tình huống này dẫn đến xung đột trong nội tâm của viên quản ngục: làm thế nào để vừa làm tròn phận sự của một người canh tù lại vừa giữ trọn tấm lòng đối với một người tài hoa mà mình từng quý trọng và ao ước gặp mặt. Từ đây nảy sinh nhiều kịch tính: người tử tù thành người mà viên quản ngục nhờ vả muốn xin chữ; đồng thời lại là người mở đường hướng thiện cho cuộc sống về sau của viên quản ngục. Chính tình huống độc đáo này đã giúp làm nổi bật trọn vẹn, tự nhiên vẻ đẹp của hình tượng nhân vật Huân Cao và làm sáng tỏ tấm lòng biệt đãi người tài của viên quản ngục.

### Những vẻ đẹp độc đáo của nhân vật Huân Cao

Huân Cao là một người tài hoa khác thường. Ông có tài viết chữ rất đẹp, "chữ đẹp và vuông lấm", khiến nhiều người mơ ước có được chữ viết của ông treo trong nhà của mình, trong đó có viên quản ngục.

Huân Cao là một con người hiên ngang, khí phách, là một anh hùng đầu đội trời chân đạp đất. Một tử tù đợi ngày ra pháp trường vẫn giữ trạng thái ung dung, tự tại và không hề nao núng. Đến cảnh chết chém ông còn chẳng sợ. Sự ngang tàng của ông còn được thể hiện qua thái độ không quy lụy trước cường quyền và hơn nữa lại còn miệt thị viên quản ngục.

Ông còn là một người có thiên lương trong sáng và cao đẹp. Ông không phải là một con người sắt đá, ông cũng biết quý trọng người ngay, người tri kỉ. Khi hiểu được tâm chân tình và thái độ từ chỗ khinh miệt, coi thường, dè chừng sang thái độ tôn trọng. Đó là thái độ tôn trọng đối với con người có nhân cách sống tốt đẹp: trong người tài, yêu cái thú vui tao nhã, thanh khiết. Ông sẵn sàng cho chữ - cái chữ mà không cường quyền và bạc tiền nào có thể mua được - cái chữ mà cả cuộc đời ông chỉ mới viết cho ba người bạn thân. Tuy nhiên, cái đáng quý nhất và là cái thể hiện thiên lương cao đẹp của ông chính là những lời khuyên chân thành, cuối cùng đối với viên

quản ngục trước khi vào kinh thành thụ án. "Ở đây lẫn lộn. Ta khuyên thầy quản nên thay chốn đi... ở đây thiên lương khó giữ cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc mất cái đời lương thiện đi".

Cho chữ để cứu người là cái tâm cao đẹp của Huấn Cao. Cái tâm không chỉ là lòng nhân ái mà nó còn có sức mạnh cảm hóa lòng người. Ông đã khiến viên quản ngục cảm phục "Chấp tay vái người tù một vái... nói một câu mà dòng nước mắt rỉ vào kẽ miệng làm cho nghẹn ngào: kẻ mê muội này xin bái lĩnh".

Tính cách và tâm hồn của nhân vật viên quản ngục

Nhân vật viên quản ngục xuất hiện trong tác phẩm làm nổi bật chủ đề của tác phẩm. Đây là một con người không sáng tạo được cái đẹp nhưng lại biết trân trọng yêu mến cái đẹp.

Là một ngục quan chịu trách nhiệm canh giữ tù nhân, giúp ích cho bộ máy cai trị đương thời nhưng viên quản ngục không phải là kẻ không có thiên lương, tàn ác, xảo trá mà ngược lại ông vẫn giữ được nhân cách sống cao quý trong cảnh tù ngục tối tăm, nhiều cám dỗ.

Viên quản ngục biết trân trọng giá trị con người, biết quý trọng nhân tài. Điều này thể hiện rõ qua những chi tiết về những hành động biệt đãi đối với Huấn Cao và những người bạn tù của Huấn Cao.

Ông là một người có sở thích tao nhã, có quý: đó là thú chơi chữ. Sở nguyện cả đời của ông là có được đôi câu đối do chính tay Huấn Cao viết để treo trang trọng trong nhà. Cái sở nguyện này mạnh mẽ vượt qua cả nỗi sợ hãi, bất chấp mọi nguy hiểm đến bản thân, làm đảo lộn trật tự trong tù, biến một phạm nhân có án tử hình thành một thân tượng để mình tôn thờ.

Diễn biến nội tâm, hành động và cách ứng xử của viên quản ngục chứng tỏ dù sống ở nơi tăm tối nhưng ông vẫn giữ được nhân cách cao đẹp - một tấm lòng trong thiên hạ, xứng đáng trở thành bạn tri kỉ của Huấn Cao. Nhân cách và tâm hồn của viên quản ngục theo như nhận xét của Huấn Cao là "một âm thanh trong trẻo xen giữa bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ".

Cảnh cho chữ trong nhà lao

Cảnh cho chữ trong nhà lao vào đêm khuya tăm tối là một trong những sáng tạo tuyệt vời của tác giả nhằm làm bộc lộ vẻ đẹp hình tượng của nhân vật Huấn Cao. Đây là một cảnh tượng trước đây chưa từng có. Một cảnh tượng mà khung cảnh và nội dung của nó hoàn toàn trái ngược nhau: cảnh cho chữ vốn thanh tao, tươi sáng, đẹp để lại diễn ra trong chốn tù ngục dơ bẩn tối tăm, ảm thấp. Nhưng chính trong cảnh tượng như thế, cái đẹp, cái thiện lại càng chứng minh tính giá trị của nó.

Người nghệ sĩ vượt qua những gông cùm, đau đớn để hiện mình tươi sáng hơn, uy nghi, lồng lộng hơn để viết lên những nét chữ xinh đẹp, những tâm huyết của cả đời mình: trong khi đó, người vốn đại diện cho uy quyền lại trở nên khúm núm, run run đón nhận từng nét chữ quý giá mà cả đời tâm huyết.

Trật tự kỉ cương của nhà tù hoàn toàn bị đảo ngược: tù nhân trở thành người ban phát cái đẹp, cái lương thiện, thanh cao còn ngục quan vốn đại diện cho công lí lại trở nên nhỏ bé, hèn mọn.

Giữa chốn ngục tù tàn bạo, không phải kẻ thống trị làm chủ mà là người tù làm chủ, cái thiện vẫn hiện lên mạnh mẽ chiến thắng được cái ác. Đó là sự chiến thắng của ánh sáng đối với bóng tối; là sự tôn vinh cái đẹp, cái thiện và nhân cách cao cả của con người.

Dàn ý phân tích truyện ngắn Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân

## 1, Mở bài

– Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân và những nét đặc sắc trong sự nghiệp sáng tác của ông.

– Giới thiệu khái quát về truyện ngắn “Chữ người tử tù” (xuất xứ, khái quát giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật,...)

## 2, Thân bài

### a) Tình huống truyện

– Cuộc gặp gỡ đầy éo le giữa Huân Cao và viên quản ngục nơi chốn ngục tù trong những ngày cuối cùng của cuộc đời Huân Cao

– Ý nghĩa:

+ Tăng kịch tính và sức hấp dẫn cho tác phẩm

+ Giúp nhân vật bộc lộ tính cách

+ Góp phần thể hiện quan điểm của Nguyễn Tuân về cái đẹp.

### b) Nhân vật Huân Cao

– Là người có tài viết chữ đẹp, nổi tiếng khắp nơi:

+ Lời khen của viên quản ngục và thầy thơ lại

+ Viên quản ngục luôn khát khao, ao ước có chữ ông Huân để treo trong nhà

– Là người có khí phách hơn người, bất khuất và hiên ngang

+ kẻ “chọc trời khuấy nước”, là người dám cầm đầu cả một cuộc đại phản chống lại triều đình để không đi lại lê lối cũ

+ Người khiến cho bọn lính mới nghe tên cũng phải dè chừng, lo lắng

+ Thái độ “đỗ gông” đầy bản lĩnh

– Người có thiên lương trong sáng:

- + Không vì vàng bạc, quyền lực mà ép mình cho chữ
- + Cho chữ viên quản ngục vì cảm tâm lòng của viên quản ngục.

### c) Nhân vật viên quản ngục

- Người có “tấm lòng biệt nhỡn liên tài”
- + Chưa từng gặp Huân Cao nhưng lại rất kính trọng ông
- + Cách đối xử, thái độ của viên quản ngục khi Huân Cao ở tù

### d) Cảnh cho chữ

- Diễn ra nơi chôn ngục tù ẩm ướt trong một đêm tối tĩnh mịch
- Hình tượng diễn ra: “ba con người chụm nhau dưới ánh sáng của bó đuốc đang dậm tô những nét chữ”
- Là một cảnh tượng xưa nay chưa từng có
- Ý nghĩa:
  - + Góp phần thể hiện tính cách, vẻ đẹp tâm hồn của các nhân vật
  - + Góp phần thể hiện quan niệm của Nguyễn Tuân về cái đẹp.

### 3, Kết bài

- Khái quát giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của thiên truyện “Chữ người tử tù” và tài năng của Nguyễn Tuân được thể hiện qua tác phẩm.
- Nêu những cảm nghĩ của bạn về tác phẩm này.

## **Bài văn mẫu số 2: Phân tích Chữ người tử tù**

Nguyễn Tuân được đánh giá là “nhà văn lớn, một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp”, ông có vị trí và ý nghĩa quan trọng đối với nền văn học Việt Nam. Trước cách mạng ông thoát li hiện thực, tìm về một thời vang bóng, tập Vang bóng một thời chính là tập truyện tiêu biểu nhất cho phong cách của ông trước cách mạng. Trong đó ta không thể không nhắc đến Chữ người tử tù với niềm trân trọng thú viết chữ tao nhã truyền thống.

Chữ người tử tù được in trong tập Vang bóng một thời xuất bản năm 1940, tác phẩm khi xuất hiện trên tạp chí Tao đàn có tên Dòng chữ cuối cùng, sau in thành sách đổi thành Chữ người tử tù. Tác phẩm đã truyền tải đầy đủ tinh thần của tác giả, cũng như giá trị nhân văn của tác phẩm. “Chữ” là hiện thân của cái đẹp, cái tài sáng tạo ra cái đẹp, cần được tôn vinh, ngợi ca. “Người tử tù” là đại diện của cái xấu, cái ác, cần phải loại bỏ khỏi xã hội. Ngay từ nhan đề đã chứa đựng

những mâu thuẫn gợi ra tình huống truyện éo le, gợi dậy sự tò mò của người đọc. Qua đó làm nổi bật chủ đề tư tưởng của tác phẩm: tôn vinh cái đẹp, cái tài, khẳng định sự bất tử của cái đẹp trong cuộc đời.

Tác phẩm có tình huống gặp gỡ hết sức độc đáo, lạ, chúng diễn ra trong hoàn cảnh nhà tù, vào những ngày cuối cùng của người tử tù Huân Cao, một người mang chí lớn và tài năng lớn nhưng không gặp thời. Vị thế xã hội của hai nhân vật cũng có nhiều đối nghịch. Huân Cao kẻ tử tù, muốn lật đổ trật tự xã hội đương thời. Còn quản ngục là người đứng đầu trại giam tỉnh Sơn, đại diện cho luật lệ, trật tự xã hội đương thời. Nhưng ở bình diện nghệ thuật, vị thế của họ lại đảo ngược nhau hoàn toàn: Huân Cao là người có tài viết thư pháp, người sáng tạo ra cái đẹp, còn quản ngục là người yêu và trân trọng cái đẹp và người sáng tạo ra cái đẹp. Đó là mối quan hệ gắn bó khăng khít chặt chẽ với nhau. Với tình huống truyện đầy độc đáo, đã giúp câu chuyện phát triển logic, hợp lí đẩy lên đến cao trào. Qua đó giúp bộc lộ tính cách nhân vật và làm nổi bật chủ đề của truyện: Sự bất tử của cái đẹp, sự chiến thắng của cái đẹp. Sức mạnh cảm hóa của cái đẹp.

Nổi bật trong tác phẩm chính là Huân Cao, người có tài viết chữ đẹp và nổi tiếng khắp nơi: “người mà vùng tỉnh Sơn ta vẫn khen cái tài viết chữ rất nhanh và rất đẹp” tiếng tăm của ai khiến ai ai cũng biết đến. Cái tài của ông còn gắn liền với khát khao, sự nể trọng của người đời. Có được chữ của Huân Cao là niềm mong mỏi của bất cứ ai, được treo chữ của ông trong nhà là niềm vui, niềm vinh dự lớn. Cái tài của Huân Cao không chỉ dừng lại ở mức độ bình thường mà đã đạt đến độ phi thường, siêu phàm.

Không chỉ tài năng, vẻ đẹp của Huân Cao còn là vẻ đẹp của thiên lương trong sáng: “Tính ông vốn khoáng, trừ chỗ tri kỉ, ông ít chịu cho chữ”. “Khoảng” ở đây có thể hiểu là sự kiêu ngạo về tài năng viết chữ, bởi ông ý thức được giá trị của tài năng, luôn tôn trọng từng con chữ mình viết ra. Mỗi chữ ông viết như một món quà mà thượng đế trao cho bản thân nên chỉ có thể dùng những chữ ấy để trao cho những tấm lòng trong thiên hạ. Trong đời ông, ông không vì uy quyền mà trao chữ cho ai bao giờ: “Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ”. Đặc biệt, tấm lòng thiên lương ấy còn thể hiện trong việc ông đồng ý cho chữ viên quản ngục: “Ta cảm tấm lòng biệt nhỡn liên tài của các người. Thiếu chút nữa ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”, tấm lòng của Huân Cao với những con người quý trọng cái đẹp, cái tài.

ở Huân Cao ta còn thấy được trong ông vẻ đẹp của một con người có nghĩa khí, khí phách hơn người. Ông là người giỏi chữ nghĩa nhưng không đi theo lối mòn, dám cầm đầu một cuộc đại phản, đối đầu với triều đình. Khi bị bắt ông vẫn giữ tư thế hiên ngang, trước lời đe dọa của tên lính áp giải tù, Huân Cao không hề để tâm, coi thường, vẫn lạnh lùng chúc mũi gông đánh thuyền một cái xuống nền đá tảng... Khi viên quản ngục xuống tận phòng giam hỏi han ân cần, chu đáo, Huân Cao tỏ ra khinh bạc đến điều: “Người hỏi ta muốn gì, ta chỉ muốn có một điều, là nhà người đừng đặt chân vào đây”. Vào thời điểm nhận tin dữ (ngày mai vào kinh chịu án chém), Huân Cao bình tĩnh, mỉm cười.

Và đẹp dễ nhất là cảnh cho chữ, cả ba vẻ đẹp của ông được hội tụ và tỏa sáng. Trên tấm vải trắng còn nguyên vẹn lần hồ, chữ Huân Cao “vuông tươi tắn” nói lên hoài bão, tung hoành của một con người có khí phách. Ông không để tâm đến mọi điều xung quanh chỉ tập trung vào việc tạo ra những nét chữ tuyệt tác. Với việc quản ngục xin chữ, Huân Cao cũng hiểu ta tấm lòng của quản ngục, trong những giây phút cuối đời đã viết chữ dành tặng viên quản ngục, dành tặng cho tấm lòng biệt nhỡn liên tài trong thiên hạ.

Viên quản ngục là người có số phận bi kịch. Ông vốn có tính cách dịu dàng, biết trọng những người ngay thẳng, nhưng lại phải sống trong tù – môi trường chỉ có tàn nhẫn, lừa lọc. Nhân cách cao đẹp của ông đối lập với hoàn cảnh sống tù đầy, bị giam hãm. Ông tự nhận thức về ki kịch của mình, bi kịch của sự lầm đường lạc lối, nhầm nghề. Nhưng dù vậy, trong quản ngục vẫn giữ được tâm hồn cao đẹp, tâm hồn của một người nghệ sĩ. Ông khao khát có được chữ của Huân Cao để treo trong nhà, và nếu không xin được chữ ông Huân quả là điều đáng tiếc. Nhưng xin được chữ của Huân Cao là điều vô cùng khó khăn: bản thân ông là quản ngục, nếu có thái độ biệt nhỡn, hay xin chữ kẻ tử tù – Huân Cao, chắc chắn sẽ gặp tai vạ. Hơn nữa Huân Cao vốn “khoảnh” không phia ai cũng cho chữ. Trong những ngày cuối cùng của ông Huân, quản ngục có hành động bất thường, biệt nhỡn với người tử tù. Cũng như Huân Cao, vẻ đẹp tâm hồn của quản ngục được thể hiện rõ nhất ở đoạn cho chữ. Ông trân trọng, ngưỡng mộ nên đã bất chấp tất cả để tổ chức một đêm xin chữ chưa từng có. Ba con người, ba nhân cách cao đẹp chum lại lại chứng kiến những nét chữ dần dần hiện ra..., viên quản ngục khúm núm cất từng đồng tiền kèm đánh dấu ô chữ, với thái độ sung kính, ngưỡng mộ cái đẹp. Trước những lời giảng giải của Huân Cao, viên quản ngục chấp tay vái người tử tù một vái, “kẻ mê muội này xin bái lĩnh”.

Tác phẩm đã sáng tạo tình huống truyện vô cùng độc đáo. Với nghệ thuật xây dựng nhân vật đặc sắc, mỗi nhân vật mang một vẻ đẹp riêng, vẻ đẹp thiên lương, khí phách và trọng đãi người tài. Đồng thời tác phẩm cũng thành công khi Nguyễn Tuân đã gọi lên không khí cổ xưa nay chỉ còn vang bóng. Nhịp điệu câu văn chậm, thong thả, góp phần phục chế lại không khí cổ xưa của tác phẩm. Bút pháp đối lập tương phản vận dụng thành thực, tài hoa.

Qua truyện ngắn Chữ người tử tù, Nguyễn Tuân đã thể hiện niềm tin vào sự chiến thắng tất yếu của cái đẹp, cái thiên lương với cái xấu xa, tàn nhẫn. Đồng thời ông cũng thể hiện tấm lòng chân trọng những giá trị văn hóa truyền thống, qua đó kín đáo bộc lộ lòng yêu nước. Với nghệ thuật xây dựng tình huống đặc sắc, ngôn ngữ tài hoa đã góp phần tạo nên sự thành công cho tác phẩm.

### **Bài văn mẫu số 3: Phân tích Chữ người tử tù**

Nguyễn Tuân là một con người rất mực tài hoa, là bậc thầy về truyện ngắn. Sáng tác của ông được chia làm hai giai đoạn trước và sau cách mạng tháng Tám. Ở giai đoạn trước ông được coi là nhà văn “duy mỹ” say mê cái đẹp và coi cái đẹp là đỉnh cao của nhân cách con người. “Vang bóng một thời” là tập truyện tiêu biểu cho sáng tác thời kì này của Nguyễn Tuân, không tin tưởng ở hiện tại và tương lai ông đi tìm vẻ đẹp quá khứ của một thời vang bóng xa xưa với những phong tục, thú vui tao nhã lành mạnh trong đó có thú chơi chữ của Huân Cao và viên quản ngục trong truyện ngắn “Chữ người tử tù”. Hai con người có nhân cách cao đẹp, thiên lương trong sáng và cảnh cho chữ lạ lùng được hiện lên trong tác phẩm làm nổi bật cho tài năng văn chương và tư tưởng của Nguyễn Tuân.

Huân Cao trong câu chuyện là một người có tài viết chữ đẹp nhưng vì chống lại triều đình mà bị lãnh án tử hình. Trước khi xử án ông được đưa đến một trại giam có viên quản ngục và thầy thơ lại yêu quý nét chữ, trân trọng người tài Huân Cao nên đã biệt đãi tù nhân, mong muốn ông Huân cho chữ. Hiểu được tấm lòng ấy người tử tù có thiên lương trong sáng đã cho chữ trong hoàn cảnh éo le trước giờ chưa từng có. Tình huống truyện là cuộc gặp gỡ giữa hai con người khác biệt một bên là Huân Cao có tài viết chữ nhưng lại đối đầu với triều đình, một bên là viên quản coi ngục đại diện cho người gìn giữ trật tự xã hội phong kiến đương thời nhưng lại khao

khát ánh sáng chữ nghĩa. Hai con người đối lập trên bình diện xã hội nhưng lại là tri âm, tri kỉ với nhau trên bình diện nghệ thuật. Nhân vật đã được Nguyễn Tuân đặt vào trong tình huống đối nghịch tạo ra kịch tính cho câu chuyện và cảnh cho chữ là nút thắt được tháo gỡ.

Huấn Cao là một con người tài hoa uyên bác, khí phách hiên ngang, anh hùng bất khuất và có một thiên lương trong sáng được hiện lên trong tác phẩm. Trước tiên là gián tiếp ở phần đầu qua cuộc đối thoại của viên quan ngục với thầy thơ lại. Tài năng viết chữ đẹp của ông được người ở vùng tỉnh Sơn ca tụng khiến cho viên quan coi ngục đau đầu một lòng với sở nguyện xin được chữ ông Huấn về treo ở nhà riêng của mình bởi “chữ ông Huấn Cao đẹp lắm, vuông lắm”. Nguyễn Tuân đã miêu tả sở nguyện của viên quan coi ngục để làm nổi bật lên chất tài hoa nghệ sĩ mà bao nhiêu người trong thiên hạ hằng khao khát có được. Không chỉ vậy người tử tù rất anh hùng là tên cầm đầu cuộc khởi nghĩa chống lại triều đình vì bất mãn với chính sách cai trị triều chính, là kẻ không sợ lời đe dọa của bọn lính áp giải mà tự do, hiêng ngang dõ gông để trận mưa rệp rơi xuống đất, thản nhiên nhận rượu thịt ung dung làm một người tử tù tự do trong nhà lao. Có mấy ai trước khi chết mà vẫn giữ được bản lĩnh và phong thái như vậy? Ông làm ra vẻ khinh bạc viên quan coi ngục với câu nói: “Người hỏi ta muốn gì ư? Ta chỉ muốn có một điều là nhà người đừng đặt chân vào đây” xưa nay ta chỉ thấy quan coi ngục đánh mắng người tù chứ hiếm khi thấy điều ngược lại. Con người ấy hiện lên qua suy nghĩ của quan lại coi ông là một tên tội phạm nguy hiểm, là kẻ chọc trời khuấy nước khi nhận được án chém vẫn bình tĩnh, tự tin đón nhận cái chết. Huấn Cao không bao giờ khuất phục trước uy quyền, cường quyền và bạo lực. Ông là một nhân vật hiếm có xưa nay bởi sự hòa quện của chất nghệ sĩ với chất anh hùng tạo nên nét riêng biệt, độc đáo khác với các nhân vật trong “Vang bóng một thời”. Con người ấy còn có một thiên lương trong sáng không phải ai trên đời ông cũng cho chữ, cuộc đời ông Huấn chỉ mới cho ba lần là ba người bạn tri kỉ. Nhưng khi hiểu được tấm lòng của quan coi ngục ông mỉm cười nhắc thầy thơ lại chuẩn bị chu đáo để ông có cơ hội được đáp lại sự chân tình ấy. Giọng Huấn Cao đã trở nên từ tốn, hòa dịu hơn rất nhiều: “Về bảo với chủ người, tối nay, lúc nào lính canh về trại nghỉ, thì đem, mực, bút và cả bó đuốc xuống đây ta cho chữ”. Cho chữ chứ không phải là viết chữ, nghe như là lời của bề trên ban xuống cho người dưới. Ông khẳng định “Chữ thì quý thực. Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ.” Huấn Cao không màng vinh hoa phú quý cũng không sợ cường quyền mà ép mình làm điều không thích. Dù ở trong chốn ngục tù bị giam cầm về thân xác nhưng tâm hồn ông không bao giờ bị giam giữ, ông vẫn luôn tự do về nhân cách.

Ông Huấn quyết định cho chữ trong hoàn cảnh “xưa nay chưa từng có” theo như Nguyễn Tuân nhận xét. Cảnh cho chữ thật xác đáng là một nghệ thuật đặc sắc được nhà văn miêu tả thật đáng khâm phục tài năng. Thời gian là đêm cuối của một người tù trước khi ra pháp trường. Quang cảnh cho chữ vừa lạ vừa đẹp vừa như một ảo ảnh. Lạ vì xưa nay người ta cho chữ trong căn phòng sạch sẽ, lung linh ánh nến ánh đèn, có mùi thơm của hương trầm nhưng ở đây tại nhà lao chẳng có gì ngoài “Buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián” chỉ có ánh đuốc tẩm dầu sáng đỏ rực, khói tỏa như đám cháy nhà. Phòng giam ba người nhưng chỉ một người hoạt động. Thầy thơ lại run run bung chậu mực. Viên quan ngục hai tay nâng tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván. Huấn Cao “cô đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa”, từng nét chữ thoăn thoắt được viết ra, “người tù viết xong một chữ, viên quan ngục lại khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng”. Ta thấy tư thế đối nghịch nhau giữa một người tù bị giam cầm và hai người tự do đại diện cho cường quyền bấy giờ. Huấn Cao thì ung dung, tự tại và đối lập với tư thế ấy là sự “khúm núm” của viên quan coi ngục và “run run” của thầy thơ lại. Cái “khúm núm” của quan coi ngục không phải là cái cúi đầu hèn hạ mà trái lại rất đáng trân trọng. Ông cúi đầu thành kính

trước cái đẹp đó là một điều nên làm ở trong đời. Vị thế và tâm thế bị đảo ngược hoàn toàn. Người có quyền lại không có uy, người tử tù lại giữ trong tay quyền sát quyền sinh, người đáng lẽ phải giáo dục, giáo hóa tội phạm thì nay lại được tội phạm giáo dục lại nhân cách, thiên lương khi được ông Huân cho lời khuyên nên thay chốn ở đi, “Thầy quản nên tìm về nhà quê mà ở, thầy hãy thoát khỏi cái nghề này đi đã, rồi hãy nghĩ đến chuyện chơi chữ. Ở đây khó giữ được thiên lương cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc mất cái đời lương thiện đi” đó là lời khuyên chân thành để giữ được nhân cách cao đẹp. Trước tấm lòng chân tình ấy viên quản ngục lủi ra mà nói gần như muốn khóc và cảm động: “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh”. Cả ba con người cùng đồng điệu, cùng chung một tấm lòng yêu tha thiết cái đẹp, cái đẹp chữ viết đi liền với cái đẹp tâm hồn và nhân cách thiên lương trong sáng.

Như vậy qua tác phẩm “Chữ người tử tù” Nguyễn Tuân đã cho ta thấy ba thái độ của con người đối với cái đẹp. Trước tiên đó là thái độ hủy diệt. Điều đó được biểu hiện qua mấy tên lính mà nhà văn miêu tả sơ lược ở đoạn đầu với thái độ hách dịch, vô lễ với Huân cao và bạn tù của ông. Chúng là hạng thiên lôi tàn bạo chỉ đâu đánh đó, ở trong chốn ngục tù lâu ngày bị nhiễm thói đầu trâu mặt ngựa. Ngoài ra qua mệnh lệnh của quan trên tai to mặt lớn ở Hưng Sơn Tuyên đốc bộ đường đại diện cho chính quyền phong kiến bảo thủ, trì trệ cố hủy diệt tài năng của người tài để gìn giữ ngôi báu tàn bạo, độc ác của mình.

Thái độ thứ hai là yêu mến cái đẹp và quý trọng người tài. Thể hiện qua tấm lòng, hành động của viên quản ngục và thầy thơ lại. Họ cảm mến Huân Cao qua lời đồn, luôn muốn biệt nhượng người tài và bất chấp cả nguy hiểm đến tính mạng để có thể hoàn thành sở nguyện cao đẹp là xin chữ ông Huân. Họ tiếc cho một nhân tài như ông lại bị đao chém pháp trường hủy diệt. Cái đẹp thì ai cũng quý nhưng biết đẹp mà quý cũng đáng trân trọng biết bao bởi nó làm cho con người đẹp lên, phẩm chất cao hơn và thơm ngát hơn cho tấm lòng thiên lương trong sáng, thanh sạch.

Thái độ thứ ba là sự cao thượng và rộng lượng của bậc chính nhân quân tử, nghệ sĩ tài ba của Huân Cao. Điều đó được biểu hiện qua nhân cách và hành động của ông được tác giả khắc họa. Huân Cao là con người đặc biệt có một không hai trong trang viết của Nguyễn Tuân để lại cho tác giả sự trân trọng và nỗi niềm xót xa, tiếc nuối cho một con người tài giỏi, có nghĩa khí và nhân cách cao đẹp lại gặp không đúng thời, đúng vận mệnh. Huân Cao ngày nay cũng rất nhiều nhưng không ít người đang dần bị vùi chôn bởi thế lực quyền uy và sức mạnh của đồng tiền. Theo như thông tin của Bộ giáo dục ngày 17/7/2018 ở Hà Giang sau khi thanh tra rà soát lại công tác chấm thi có 114 thí sinh bị hạ điểm vì điểm thi công bố bị gian lận, nâng lên quá nhiều so với năng lực thực tế của các em. Nạn chây máu chất xám, mua điểm, mua quan bán chức... đã khiến biết bao người tài có trí tuệ tài năng thực sự bị vùi dập một cách tàn bạo. Đó là nỗi đau lớn của ngành giáo dục của cả đất nước con người Việt Nam. Hiền tài như Huân Cao nhưng lại bị cướp trắng trợn cơ hội để cống hiến cho đất Việt.

Qua tác phẩm tác giả thể hiện được tư tưởng của mình về nghệ thuật và nhân phẩm con người. Nhân cách đẹp là sự kết hợp giữa cái tài và cái tâm và cái đẹp luôn phải gắn liền với cái thiện không thể tách rời, bản thân cái đẹp chính là đạo đức. Cái đẹp không chỉ được sáng tạo ra ở nơi thanh tao, sạch sẽ mà ngay ở trong môi trường của cái xấu và cái ác nó cũng luôn tồn tại nhưng không vì thế mà lụi tàn trái lại càng nó càng tỏa sáng rực rỡ và mạnh mẽ hơn. Chỉ có cái đẹp mới có thể cảm hóa được tâm hồn con người làm cho chúng trở nên tốt hơn, cao đẹp hơn ở trên đời.

Nguyễn Tuân với tài năng nghệ thuật tương phản với bút pháp tả thực và lãng mạn đan xen, sự sắc sảo điêu luyện của ngòi bút đã khắc họa con người và cảnh vật chi tiết, tỉ mỉ gây ấn tượng



sâu sắc. Nguyễn Tuân phải là một con người yêu mến và trân trọng tài năng, cái đẹp vô cùng mới có thể viết được truyện ngắn “Chữ người tử tù” với sự hiện thân của hai con người có nhân cách cao đẹp như Huân Cao và viên quản ngục hay đến thế.

## Bài văn mẫu số 4: Phân tích Chữ người tử tù

Bước vào văn đàn Việt Nam, ta không khỏi ngỡ ngàng bởi cái đẹp hiện hữu khắp mọi nơi, man mác khắp các trang văn: “man mác khắp vũ trụ” (Thạch Lam). Đến với những trang viết của Nguyễn Tuân- “một người suốt đời đi tìm cái đẹp và cái thật”, ta bắt gặp một cuộc gặp gỡ, một cuộc hội ngộ của cái đẹp trong hoàn cảnh đề lao tăm tối, tàn nhẫn. Đó là cuộc gặp gỡ của những nhân cách đẹp, những con người biết tạo ra và trân trọng cái đẹp trong cuộc đời.

Ai đó đã cho rằng: “suy tưởng về cái đẹp là nét nổi bật trong sáng tác của Nguyễn Tuân”. Thật vậy, cái đẹp như một chất xúc tác kì diệu và đến khi bước vào trang viết của Nguyễn Tuân thì được phát lộ, tỏa sáng lạ thường. “Chữ người tử tù” chính là cuộc gặp gỡ của cái đẹp của Huân Cao và viên quản ngục, cuộc gặp gỡ khác thường của hai con người khác thường giữa chốn lao tù. Bởi sự say mê và ngưỡng mộ, ngục quan - kẻ nắm giữ uy quyền trong nhà lao đã âm thầm biệt đãi Huân Cao-người tử tù nổi tiếng bởi tài hoa và khí phách phi thường. Đó cũng là cuộc gặp gỡ đặc biệt, một cuộc gặp gỡ chưa từng có bao giờ của một kẻ tù nhân phạm tội với một người đại diện cho pháp luật và uy quyền. Nhưng ở địa hạt của cái đẹp, họ là những nhân cách đồng dạng là những con người biết sinh thành và nuôi dưỡng cái đẹp trong cuộc đời. Xét đến cùng “Chữ người tử tù” là cuộc hội ngộ của những nhân cách cao đẹp bị cầm tù bởi bạo lực, hoàn cảnh, là hiện thân của cái đẹp trong cuộc sống này!

Người đã thai nghén, sinh thành ra cái đẹp trong “Chữ người tử tù” không ai khác, chính là Huân Cao - “là người của vùng tỉnh Sơn”, “viết chữ rất nhanh, rất đẹp” và “có chữ ông Huân mà treo là có một báu vật trên đời”. Tiếng thơm của người nghệ sĩ ấy đã được ngợi ca qua những khao khát và sự ngưỡng mộ của quản ngục. Ca ngợi tài hoa của Huân Cao, coi những con chữ của Huân Cao là tác phẩm vô giá, Nguyễn Tuân đã gửi gắm lòng yêu quý cái đẹp và sự trân trọng văn hóa cổ truyền dân tộc, đúng như Nguyễn Đăng Mạnh nhận xét: “Nguyễn Tuân là một trí thức giàu lòng yêu nước và tinh thần dân tộc. Lòng yêu nước của ông có màu sắc riêng: gắn liền với những giá trị văn hóa cổ truyền dân tộc”. Song ai đó đã cho rằng “Huân Cao là sự nổi loạn của cái đẹp”. Quả không sai bởi Huân Cao không chỉ phát lộ cái đẹp của thiên lương mà còn tỏa sáng cái đẹp rạng ngời của người anh hùng đầy khí phách. Trong hoàn cảnh đề lao nhưng khí phách của ông vẫn không bị nguội lạnh, ông đã dám chống lại triều đình phong kiến, ông tỏ thái độ coi thường, bất chấp trò tiêu nhân thị oai của bọn lính canh, thái độ cao ngạo, khinh bạc trước sự biệt đãi của quản ngục. Đó như là lời thách thức với cường quyền bạo lực. Khi ngục quan khép nép hỏi ông Huân: “ngài có cần thêm gì nữa xin cho biết. Tôi sẽ cố gắng chu cấp.” Ông Huân đã trả lời: “Người hỏi ta muốn gì? Ta chỉ muốn có một điều. Là nhà người đừng đặt chân vào đây.” Lời nói ấy như một gáo nước lạnh nhưng lại làm quản ngục thêm phần kính nể Huân Cao. Đó hẳn phải là khí phách của một trang nam nhi chọc trời khuấy nước. Cách hành xử của Huân Cao cho thấy dù ở trong hoàn cảnh nào ông vẫn hoàn toàn tự do về nhân cách. Sự lễ phép và khúm núm cả viên quản ngục càng tô đậm tâm vóc kì vĩ, vẻ đẹp hiên ngang của ông Huân. Huân Cao không vì quyền thế hay tiền bạc mà ép mình cho chữ bao giờ. Cả đời ông cũng chỉ cho chữ ba người bạn thân. Nhưng khi biết được tâm sự và tấm lòng của người quản ngục, Huân Cao đã đột ngột thay đổi: “nào ta có biết đâu, một người như thầy Quản đây lại có những sở thích cao quý như vậy. Thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ.” Huân Cao đã nắm bắt

và nâng đỡ ánh sáng của thiên lương và việc cho chữ là việc “một tấm lòng ta đền đáp một tấm lòng trong thiên hạ”, là hành động đền đáp một tấm lòng trong thiên hạ. Huân Cao chính là sự hiện diện của cái đẹp toàn diện, “sự tỏa sáng của những tấm lòng” xuyên suốt “Chữ người tử tù”. Lấy nguyên mẫu từ Cao Bá Quát nhưng dưới ngòi bút Nguyễn Tuân Huân Cao đã trở thành biểu tượng cho vẻ đẹp thiêng liêng, tao nhã của nền văn hóa cổ truyền, kết tinh tinh hoa dân tộc. Yêu mến, ngợi ca và tiếc nuối những con người như ông Huân, Nguyễn Tuân đã gián tiếp bày tỏ tấm lòng của mình với những giá trị ngàn xưa đồng thời bày tỏ quan niệm thẩm mỹ tiến bộ: cái đẹp, cái thiện luôn luôn song hành và làm nên nhân cách con người. Ai đó đã cho rằng: “Nguyễn Tuân bước vào nghề văn như để chơi ngông với thiên hạ”. Thấp thoáng đâu đó trong bóng dáng của người tử tù ta cũng thấy cái nét “ngông” vừa cổ điển, vừa kế thừa truyền thống tài hoa của thế hệ trước, một cái ngông luôn luôn muốn phản ứng lại hiện thực xã hội đương thời, một cái ngông chỉ xuất hiện trong những trang viết của Nguyễn Tuân.

Đằng sau sự tài hoa của Huân Cao, nhân vật quần ngục xuất hiện như hiện thân của niềm say mê, trân trọng cái đẹp. Đó như một phép màu kì diệu biến quần ngục thành “thanh âm trong treo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn, xô bồ”. Tâm nguyện cả đời của quần ngục, không gì hơn, đó là có được chữ của ông Huân để treo ở nhà riêng. Tâm nguyện ấy bỗng chốc biến viên quần ngục đẹp như một người nghệ sĩ thực thụ, biết say mê, biết hướng về cái đẹp đúng như Ralph Waldo Emerson cho rằng: “Yêu cái đẹp là thường thức. Tạo ra cái đẹp nghệ thuật. Nhưng biết trân trọng cái đẹp mới là người nghệ sĩ chân chính”. Quần ngục biết đãi Huân Cao, luôn luôn cung kính và lễ phép trước thái độ kiêu ngạo của ông Huân, thành kính đón nhận những lời khuyên của ông. Chính điều đó đã mở đường cho quần ngục đến với cái đẹp. Tư thế khúm núm, thái độ và hành động bên ngoài có vẻ ủy mị khi lắng nghe lời khuyên của Huân Cao đã làm sáng lên vẻ đẹp nhân cách của quần ngục, làm cho nhân vật trở nên đáng quý, đáng trân trọng. Đặc biệt, ông còn cúi đầu thành kính đón nhận lời khuyên của ông Huân. Ông cúi đầu nhưng không hề trở nên hèn kém mà trái lại, nó còn làm cho ông trở nên cao thượng hơn bao giờ. Nguyễn Đăng Mạnh từng cho rằng: “Có những cái cúi đầu làm cho con người trở nên hèn hạ, có những cái cúi lậy làm con người trở nên đê tiện. Nhưng cũng có những cái cúi đầu làm con người trở nên cao cả hơn, lớn lao hơn, liêm liệt hơn, sang trọng hơn. Đây là cái cúi đầu trước cái tài, cái đẹp, cái thiên lương”. Và cái cúi đầu của quần ngục cũng thật cao đẹp chẳng khác nào cái cúi đầu của Cao Bá Quát khi xưa: “Nhất sinh đê thủ bách mai hoa” (Cả đời sinh ra chỉ để cúi đầu trước hoa mai). Nếu Huân Cao là nơi nhà văn gửi gắm những quan niệm thẩm mỹ tiến bộ thì quần ngục là nơi nhà văn gửi gắm những quan niệm nhân sinh sâu sắc: Bản thân mỗi con người luôn khao khát và hướng về cái đẹp. Bởi vậy, phải biết nhìn sâu vào tâm hồn con người để nắm bắt ánh sáng của thiên lương. Và hơn cả, cái đẹp “man mác khắp vũ trụ”, nó tồn tại ngay cả trong cái ác để đẩy lùi bóng tối, hướng con người tới cuộc sống tốt đẹp hơn.

Cảnh tượng đẹp nhất trong “Chữ người tử tù” chính là cảnh cho chữ - một cảnh tượng xưa nay chưa từng có bao giờ, đặc biệt là trong hoàn cảnh đê lao, nơi “người ta sống bằng tàn nhẫn, bằng lừa lọc”, cái đẹp vẫn ngang nhiên được sinh thành. Ta ngỡ ngàng khi thấy “một người tù cõ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván”. Bóng tối của nhà tù thực dân đã bị đẩy lùi bởi ánh sáng của tài hoa, thiên lương, nhường chỗ cho cái đẹp được sinh thành. Cái đẹp đã trở thành tác nhân làm đảo lộn ý thức xã hội, nó được khai sinh trên một mảnh đất chết, từ bàn tay của người tử tù sắp chết nhưng vẫn phát lộ rực rỡ và có sức cảm hóa mãnh liệt. Lời khuyên của quần ngục dành cho người tử tù đã thể hiện một quan niệm sâu sắc về nghệ thuật: Cái đẹp không bao giờ chung sống với cái ác, mãi mãi là như vậy. Đó cũng là niềm tin sắt đá của Nguyễn Tuân về sức mạnh của cái đẹp, cái đẹp sẽ cứu rỗi thế giới này!

Vũ Ngọc Phan cho rằng: “Đọc văn Nguyễn Tuân bao giờ người ta cũng thấy một hứng thú đặc biệt: sự thâm trầm trong ý nghĩ, sự lọc lõi trong quan sát, sự hành văn một cách hoàn toàn Việt Nam”. Thật vậy, cái hứng thú đặc biệt ấy không chỉ toát lên từ tác phẩm mà còn toát lên từ hình thức nghệ thuật độc đáo. Ông sử dụng bút pháp tương phản để dựng lên sự đối lập giữa ánh sáng và bóng tối, để tô đậm sự thăng thế của cái đẹp trong cuộc đời. Ai đó đã cho rằng “ngôn ngữ của Nguyễn Tuân tuôn ra như muôn thi tài với hóa công”. Nhà văn với văn phong “đặc Việt Nam” (Vũ Ngọc) ấy đã khéo léo sử dụng những từ Hán Việt để tạo màu sắc cổ kính, trang nghiêm cho tác phẩm, để “Chữ người tử tù” trở thành một trong những” nên tâm hương nguyện cầu cho cái đẹp cổ truyền Việt Nam” (Văn Tâm). Câu chuyện như một thước phim quay chậm, người đọc như được chứng kiến tận mắt ánh sáng được nhen lên, tỏa sáng và che đi bóng tối. Và các nét chữ hiện hình “như một nét bút trác tuyệt được chạm khắc tinh xảo trên mặt đá quý của ngôn từ”.

“Chỉ người suy xét đọc Nguyễn Tuân mới thấy thú vị, bởi văn Nguyễn Tuân không phải thứ văn để người nông nổi thưởng thức” (Vũ Ngọc Phan). Bởi vậy, khi đến với chữ người tử tù, hãy từ từ đón nhận ánh sáng của cái đẹp để thanh lọc tâm hồn, để thấu hiểu và cảm nhận...” Chữ người tử tù không chỉ “vang bóng một thời” mà còn vang bóng mãi muôn sau.

## Bài văn mẫu số 5: Phân tích Chữ người tử tù

Nguyễn Tuân là một nhà văn lớn của nền văn học Việt Nam hiện đại. Nói đến Nguyễn Tuân là nói đến một nghệ sĩ tài hoa. Mỗi lời văn của Nguyễn Tuân đều là những nét bút trác tuyệt như một nét chạm khắc tinh xảo trên mặt đá quý của ngôn ngữ (Tạ Ty). Một trong những nét bút trác tuyệt đó là tác phẩm Chữ người tử tù. Nổi bật lên trong tác phẩm là hình tượng nhân vật Huân Cao và cảnh cho chữ - một cảnh tượng xưa nay chưa từng có.

Huân Cao là nhân vật khá điển hình cho bút pháp lãng mạn. Chúng ta đều biết văn học lãng mạn thường mô tả theo những mẫu hình lí tưởng. Có nghĩa là nhà văn thường thả trí tưởng tượng của mình để theo đuổi những vẻ đẹp hoàn hảo nhất. Bởi thế nhân vật viết theo lối lãng mạn có tầm vóc phi thường. Nó là biểu hiện cho những gì mà nhà văn mơ ước, khao khát. Huân Cao là thế. Từ đầu đến cuối, ông hiện ra như một con người phi thường. Từ tài hoa đến thiên lương, từ thiên lương đến khí phách, nhất nhất đều có tầm vóc phi thường. Có thể nói Huân Cao là một giấc mơ đầy tính nhân văn của ngòi bút Nguyễn Tuân.

Là nhân vật tài hoa nghệ sĩ, phẩm chất đầu tiên của Huân Cao là tài hoa. Thiên truyện được mở đầu bằng cuộc đối thoại của hai nhân vật quản ngục và thơ lại. Ở đây tuy Huân Cao hiện lên gián tiếp nhưng cũng đủ để cho ta thấy ông nổi tiếng với tài văn võ song toàn, uy danh đồn khắp cõi tỉnh Sơn. Cái tài được tô đậm nhất ở nhân vật này là tài viết chữ đẹp. Đó là nghệ thuật thư pháp - một bộ môn nghệ thuật truyền thống và cao siêu của dân tộc. Ở sự gửi gắm, kí thác toàn bộ những tâm nguyện sâu xa của mình. Bởi thế mỗi con chữ là một tác phẩm nghệ thuật sâu xa của mình. Bởi thế mỗi con chữ là một tác phẩm nghệ thuật, là sự kết tinh những vẻ đẹp tâm hồn của người viết. Mỗi con chữ là hiện thân của khí phách, của thiên lương và tài hoa. Chữ Huân Cao thể hiện nhân cách Huân Cao. Nó quý giá không chỉ vì được viết rất nhanh, rất đẹp, đẹp lắm, vuông lắm mà trước hết vì đó là những con chữ nói lên khát vọng tung hoành của một đời con người. Chính vì thế mà có được chữ của ông Huân Cao đã trở thành tâm nguyện lớn nhất, thiêng liêng nhất của quản ngục. Để có được chữ Huân Cao, quản ngục sẵn sàng đánh đổi tất cả, kể cả sự hi sinh về quyền lợi và sinh mệnh của mình. Nhưng Huân Cao không chỉ là một đấng tài hoa, sâu xa hơn, ông còn có một tấm lòng - đó là tấm lòng biết quý trọng thiên lương của con người.

Một nhà văn nước ngoài đã nói về chân lí sâu xa. Hãy đập vào trái tim mình thiên tài là ở đó. Thi ra gốc của tài năng là ở trái tim, gốc của cái tài là cái tâm. Tấm lòng biết trọng thiên lương là gốc rễ của nhân cách Huấn Cao. Trong mắt Huấn Cao, quản ngục chỉ là một kẻ tầm thường không làm nghề thất đức. Bởi lí Huấn Cao đã thể hiện sự khinh bỉ không cần giấu giếm, đến khi nhận ra viên ngục là một thanh âm trong treo chen vào giữa bản đàn mà nhạc luật điều hỗn loạn xô bồ thì Huấn Cao rất ân hận. Bằng tất cả sự xúc động, Huấn Cao đã nói: Ta cảm cái tấm lòng biệt nhõn liên tài của các người... Thiếu chút nữa ta phụ một tấm lòng trong thiên hạ. Câu nói ấy đã hé mở cho chúng ta thấy phương châm của một nhân cách sống là phải xứng đáng với những tấm lòng.

Cảm hứng lãng mạn bao giờ cũng xui khiến các nghệ sĩ khắc họa những hình tượng sao cho hoàn hảo thậm chí đến mức phi thường. Ông Huấn Cao cũng thế. Nguyễn Tuân đã khiến cho hình tượng này trở thành một con người siêu phàm với việc tô đậm một khí phách siêu việt. Căm ghét xã hội thối nát, ông đã cầm đầu cuộc khởi nghĩa chống lại triều đình, sự nghiệp không thành, ông lĩnh án tử hình. Nhưng tù đầy, gông cùm và cái chết cùng không khuất lạc được ông. Ông luôn tìm thấy ở những nơi mà tự do bị tước bỏ. Đối với Huấn Cao, mọi sự trói buộc, tra khảo, giam cầm đều vô nghĩa. Và khi quản ngục hỏi ông muốn gì để giúp, ông đã trả lời bằng sự khinh bạc đến điều... lời nói của ông có thể là nguyên cớ để ông phải rước lấy những trận trả đũa. Nhưng một khi đã nói nghĩa là ông không hề run sợ, không hề quy phục trước cường quyền và bạo lực. Có thể Huấn Cao sừng sững trong suốt cả thiên truyện như một khí phách kiên cường bất khuất, uy vũ bất năng khuất.

Những phẩm chất tuyệt vời đó của Huấn Cao đã chói sáng lên trong cảnh tượng cuối cùng mà Nguyễn Tuân đã gọi là cảnh tượng xưa nay chưa từng có - cảnh cho chữ. Cảnh cho chữ là sự biểu hiện sống động rực rỡ của tài hoa, thiên lương và khí phách của Huấn Cao.

Muốn hiểu được giá trị sâu sắc của cảnh cho chữ cho chúng ta không thể không nói tới quá trình dẫn đến cảnh cho chữ ấy. Người tinh ý sẽ dễ nhận thấy rằng câu chuyện có hai phần rõ rệt: Phần đầu giới thiệu các nhân vật và dẫn dắt câu chuyện chuẩn bị cho phần sau. Phần sau khắc họa cảnh cho chữ. Nếu không có phần hai thì phần đầu chỉ là những mẩu vụn vặt, thiếu sức sống. Bởi thế phần hai tuy ngắn nhưng lại là kết tinh của toàn bộ câu chuyện. Và bút lực của Nguyễn Tuân càng dồn vào phần này đậm nhất. Toàn bộ câu chuyện xoay quanh một tình huống đặc biệt. Đó là cuộc gặp hết sức éo le của Huấn Cao và quản ngục - Nơi gặp gỡ là nhà tù, thời gian là những ngày cuối cùng trước khi ra pháp trường của Huấn Cao. Những điều này làm cho tình thế trở nên ngặt nghèo, bức xúc, khó xoay sở. Nhưng oái ăm hơn cả vẫn là thân phận của hai nhân vật, về bình diện xã hội, họ là những kẻ đối địch. Một người là kẻ phản loạn, dám nổi dậy chống lại thế chế đương thời, còn người kia lại là một viên quan đại diện cho chính thể ấy. Nhưng về bình diện nghệ thuật, họ lại là hai người tri âm: Một người có tài viết chữ đẹp còn người kia lại vô cùng ngưỡng mộ cái tài đó. Sự trái ngược này đã đặt quản ngục trước sự lựa chọn nghiệt ngã: hoặc là muốn làm tròn bổn phận của một viên quan thì phải chà đạp lên tấm lòng tri kỉ hoặc muốn trọn đạo tri kỉ phải phản bội lại chức phận của một viên quan. Quản ngục sẽ hành động như thế nào? Ông ta hành động như thế nào thì tư tưởng tác phẩm sẽ nghiêng về hướng đó.

Với một tương quan như vậy, quan hệ giữa họ ban đầu rất căng thẳng. Tâm nguyện lớn nhất của quản ngục là có được chữ của ông Huấn Cao nhưng đây là cơ hội cuối cùng. Còn Huấn Cao tuy có tài viết chữ nhưng lại chỉ cho chữ những ai ông cho là tri kỉ. Vậy muốn có chữ của Huấn Cao thì quản ngục phải được ông thừa nhận là tri kỉ trong vòng mấy ngày tới. Điều đó lại dường như không thể đạt được. Trong mắt Huấn Cao, quản ngục chỉ là kẻ tiểu nhân, giữa họ là một vực sâu ngăn cách. Thực ra quản ngục cũng có những ưu thế để đối xử với những người tù thông thường.

Đó là ông ta có thừa quyền lực và tiền bạc. Nhưng Huấn Cao không phải hạng tiểu nhân như thế, quyền lực không ép được ông cho chữ, tiền bạc không mua được chữ ông. May thay ở viên quản ngục lại có một tấm lòng trong trẻo - tấm lòng biệt nhỡn liên tài. Và tấm lòng này đã khiến cho Huấn Cao cảm động. Sự cảm động này của Huấn Cao là cội nguồn dẫn đến cảnh cho chữ.

Vậy là việc Huấn Cao cho chữ không giống như việc trả nợ một cách tầm thường, không giống việc một kẻ sắp bị tử hình đang đem tài sản cuối cùng cho người sống, cũng không phải là cơ hội cuối cùng mà để Huấn Cao trình diễn tài năng, về bản chất việc cho chữ là sự xúc động của một tấm lòng trước một tấm lòng.

Và cảnh cho chữ được Nguyễn Tuân gọi đó là cảnh xưa nay chưa từng có. Bởi trước hết lẽ ra nó phải diễn ra ở nơi sang trọng, đàng hoàng thì nó lại diễn ra trong căn buồng giam chật hẹp, hôi hám, bẩn thỉu. Và người đem cho cái đẹp lẽ ra phải thuộc thế giới tự do thì ở đây lại là tử tù sắp bị hành hình. Đặc biệt ở đây diễn ra một sự đối ngời xưa nay chưa từng có. Kẻ cầm quyền hành trong tay thì bị tước hết quyền uy, khúm núm trước Huấn Cao, kẻ tưởng chừng bị mất hết quyền sống là ông Huấn Cao trở nên đầy quyền uy khi chăm chú tô đậm những nét chữ và cho quản ngục những lời khuyên. Và quản ngục vái lạy Huấn Cao như một bậc thánh nhân: Kẻ mê muội này xin bái lĩnh. Cảnh cho chữ đã khẳng định sự chiến thắng của cái đẹp, thiên lương trước cái xấu, cái ác. Trong căn phòng giam ảm thấp đó, ánh sáng rực rỡ của bó đuốc đã đẩy lùi bóng tối, mùi thơm của chậu mực đã xua đuổi mùi phân chuột, phân gián, màu trắng của tấm lụa bạch đã xóa tan sự u ám của nhà tù. Lúc này cái đẹp đang lên ngôi, cái đẹp đang đăng quang, chiến thắng hoàn toàn cái xấu. Trong những con người ấy lúc này chỉ còn là niềm kính trọng, tôn sùng cái đẹp. Và thiên lương của Huấn Cao đang tỏa sáng, soi đường dẫn dắt quản ngục - một kẻ nhâm đường, lạc lối.

Qua đây tác giả cũng khẳng định rằng cái đẹp có thể tồn tại ở mọi nơi, mọi lúc, chiến thắng mọi cái xấu, cái ác. Và cái đẹp có thể cứu rỗi linh hồn con người, giúp con người hiểu nhau hơn, xích lại gần nhau hơn. Cái đẹp sẽ không mất đi ngay cả khi nó bị vùi dập. Đó là giá trị nhân văn của tác phẩm.

Với nghệ thuật vẽ mây, này trắng và nghệ thuật đối lập, Nguyễn Tuân đã làm nổi bật hình tượng Huấn Cao và khẳng định sự chiến thắng của cái đẹp. Đồng thời nhà văn còn sử dụng hệ thống ngôn ngữ cổ: biệt nhỡn liên tài, thiên lương, bái lĩnh, sở nguyện mang lại cho truyện bầu không khí và nhịp điệu của thời phong kiến xa xưa, giúp nhà văn tái tạo câu chuyện của một thời vang bóng.

## **Bài văn mẫu số 6: Phân tích Chữ người tử tù**

Nhà thơ lừng danh người Mỹ Ralph Emerson từng có câu nói rất hay rằng: “Yêu cái đẹp là thường thức. Tạo ra cái đẹp là nghệ thuật. Nhưng biết trân trọng cái đẹp mới là người nghệ sĩ chân chính.” Có lẽ từ lâu nhà văn Nguyễn Tuân đã sớm thấm nhuần tư tưởng trên mà cả cuộc đời ông là một chặng đường say mê đi tìm cái đẹp thanh cao, cái đẹp của chuẩn mực tạo hoá. Tác phẩm Chữ người tử tù của ông đã khắc họa rất thành công chân dung vẻ toàn mỹ, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào thì nó vẫn luôn tỏa sáng và trường tồn với thời gian.

Nguyễn Tuân (1910 – 1987) xuất thân trong một gia đình Nho giáo, quê ông ở làng Mọc nay là phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Nguyễn Tuân là nhà văn lớn có đóng góp vô

cùng quan trọng cho nền văn học Việt Nam hiện đại, cả đời ông say mê đi tìm cái đẹp trong cuộc sống để từ đó thổi hồn vào trong các tác phẩm của mình những làn gió mới, những vẻ đẹp nhân văn cao đẹp. Các tác phẩm chính của ông gồm có : Một chuyến đi (1938), Vang bóng một thời (1940), Sông Đà (1960),... Truyện ngắn Chữ người tử tù lúc đầu có tên là Dòng chữ cuối cùng in năm 1939 tên tạp chí Tao Đàn, sau đó được in trong tập truyện Vang bóng một thời và đổi tên thành Chữ người tử tù. Hình tượng Huấn Cao – một con người tài hoa, lỗi lạc với ý chí hiên ngang, bất khuất, cho dù là chí lớn không thành nhưng ông cũng không bao giờ gục ngã, vẫn giữ cho mình tâm hồn thanh cao trước cảnh ngục tù tối tăm, u uất.

Thành công của một tác phẩm truyện ngắn là đến từ tình huống truyện đặc sắc, đó chính là chiếc chìa khoá thúc đẩy cốt truyện dâng lên cao trào như cách mà Nguyễn Minh Châu từng nói đó là: “Tình thế của câu chuyện, là khoảnh khắc mà trong đó sự sống hiện ra rất đậm đặc”. Chữ người tử tù cũng là một câu chuyện như thế, Nguyễn Tuân đã đặt nhân vật của mình vào nghịch cảnh trở trêu, cuộc hội ngộ giữa hai thế lực đối lập. Một bên đại diện cho con người tài hoa khí phách, một bên là quyền lực tăm tối của xã hội phong kiến. Cuộc gặp gỡ diễn ra đầy kịch tính, lôi cuốn người đọc, cuối cùng vẻ đẹp thiên lương tao nhã đã thắng thế trước sự xã hội tàn bạo, xấu xa.

Chữ người tử tù xây dựng thành công tuyến nhân vật chính diện, họ là trung tâm đại diện cho cái đẹp thanh cao trong tâm hồn, dù ở trong hoàn cảnh nào, dù thực tại xã hội có dở bần ra sao cũng không thể nào làm vướng bần nhân cách thiên lương của họ. Trước tiên là hình tượng Huấn Cao – một vị anh hùng sa cơ, thất thế ông là người lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh đòi lại công bằng cho chính mình. Ấy thế mà trong con mắt của chế độ phong kiến ông lại bị gọi là kẻ “phản nghịch”, kẻ cầm đầu nguy hiểm cần phải tiêu diệt. Có ý kiến cho rằng Nguyễn Tuân sáng tạo hình tượng Huấn Cao dựa trên nguyên mẫu Cao Bá Quát – một người tài hoa, nghệ sĩ, tinh thần quả cảm và đặc biệt là có tài viết chữ đạt đến độ tuyệt mỹ. Huấn Cao là cách gọi kính trọng, là một người mang họ Cao giữ chức huân đạo – chức quan trông coi việc học ở một huyện.

Nguyễn Tuân khắc họa vẻ đẹp của nhân vật Huấn Cao qua nhiều bình diện để thấy được cái vẻ đẹp thanh cao đạt đến chân – thiện – mỹ của một người tài hoa bậc nhất. Trước tiên, nhà văn miêu tả Huấn Cao là một người nghệ sĩ tài hoa, lừng danh khắp chốn. Ông xuất hiện gián tiếp trong câu chuyện của viên quản ngục và thầy thơ lại, là người mà “vùng tỉnh Sơn ta vẫn khen cái tài viết chữ rất nhanh và rất đẹp”, không những thế ông còn có tài “bẻ khoá và vượt ngục”. Huấn Cao hiện lên trong tác phẩm quả là một người “văn võ song toàn”, hội tụ tất cả những khí chất của một người anh hùng tài ba. Tác giả giới thiệu Huấn Cao với lối miêu tả gián tiếp là hoàn toàn có dụng ý khéo léo, chu toàn ông muốn để cho nhân vật của mình xuất hiện một cách tự nhiên mà không đường đột, từ đó cho người đọc thấy được hình tượng nhân vật phi thường tiếng thơm đã truyền đi khắp nhân gian, khi nhắc đến tên tuổi cả viên quản ngục hay thầy thơ lại đều đã từng nghe qua. Cái tài hoa, nghệ sĩ của ông Huấn Cao còn được bộc lộ rõ nét nhất khi viên quản ngục bất chấp hiểm nguy, chỉ với hy vọng có được chữ của ông, chữ ông “đẹp lắm, vuông lắm” chỉ cần có một đôi câu đối của Huấn Cao treo trong nhà coi như là “y đã mãn nguyện” bội phần, dường như trên đời sẽ chẳng có gì có thể làm cho viên quản ngục hạnh phúc hơn thế nữa.

Huấn Cao còn là vị anh hùng với khí phách hiên ngang ngút trời, dù lâm vào cảnh tù đầy đối diện với án tử nhưng ông chẳng một chút sợ hãi vẫn giữ cho mình nhân cách thanh cao, không nhún nhường trước cường quyền tào bạo. Trước lời giêu cợt của bọn lính cai ngục, Huấn Cao im lặng “lạnh lùng, chúc mũi gông nặng, khom mình thúc mạnh đầu thang gông xuống thềm đá tảng” một hành động dứt khoát như là lời cảnh báo chắc nịch của người tử tù với bọn nha sai hách dịch, cậy quyền. Trong ngục tù tăm tối ông thản nhiên, ung dung “nhận rượu thịt, coi như

đó là một việc vẫn làm trong cái húng sinh bình”, thật là hiếm có người tù nào sắp chết mà vẫn giữ thái độ điềm nhiên, bình thản được như Huân Cao. Chẳng sợ cường quyền, khinh bạc chế độ xã hội tàn bạo dù biết trước sẽ phải đối đầu với một trận “lời đing báo thù và những thủ đoạn tàn bạo” thế nhưng người anh hùng cũng chẳng thể dối lòng “Người hỏi ta muốn gì? Ta chỉ muốn có một điều. Là người đừng đặt chân vào đây” Câu nói thẳng thừng như gáo nước lạnh tạt thẳng vào bộ mặt phong kiến. Nguyễn Tuân còn miêu tả người anh hùng kiên cường mang tấm lòng thiên lương cao cả. Huân Cao từ thuở sinh thời không bao giờ ham phù hoa, danh lợi mà bán chữ. Đời ông cũng chỉ viết có “hai bộ tứ bình và một bức trung đường” cho những người bạn tri kỷ. Ông quan niệm cái đẹp thanh cao phải được trao cho đúng người mới phát huy được hết giá trị của nó. Huân Cao đã bị cảm động trước sự đối đãi chân tình “biệt nhỡn liên tài” của chủ tớ Viên quản ngục. Tấm lòng nhân hậu không muốn phụ “một tấm lòng trong thiên hạ”.

Ngoài nhân vật trung tâm Huân Cao, Nguyễn Tuân còn xây dựng thêm một tuyến nhân vật viên quản ngục, một người yêu thích cái đẹp, tâm hồn tài hoa nghệ sĩ nhưng lại bị lạc vào chốn nhơ bẩn, dung tục. Nhà văn xây dựng đồng thời hai nhân vật chính diện song song soi chiếu cho nhau toả sáng với vẻ đẹp tâm hồn tao nhã. Viên quản ngục dường như chọn nhầm nghề, ông là “một thanh âm trong treo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ”. Như cách mà tác giả nói “Ông trời nhiều khi chơi ác, đem đày ải những cái thuần khiết vào giữa một đống cặn bã”. Thật đáng trân trọng sống giữa một xã hội rối ren, loạn lạc mà vẫn giữ cho tâm hồn mình không vị vùi lấp trong bùn lầy, ông còn biết trân trọng cái đẹp, biết nể trọng người tài, là người dũng cảm bất chấp hiểm nguy.

Vào một đêm hoang vắng, tại trại giam tỉnh Sơn đã xảy ra “một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”. Trong buồng giam tăm tối, chật hẹp, mùi ẩm mốc bốc lên, xung quanh là đầy nhưng mạng nhện giăng, mùi hôi thốc của phân chuột, phân gián. Trong không khí khói toả, ngọn lửa đỏ rực của ngọn đuốc đang cháy hừng hực. “Một người tù, cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh”, viên quản ngục “khúm núm”, thầy thơ lại “run run bung chậu mực”, vị thế nhân vật dường như đổi dời người nắm quyền thế bỗng đứng khệp nép, kính cẩn trước một tử tù. Cái đẹp không lẻ loi đơn độc, nó không tồn tại cùng cái xấu xa mà chiến thắng chúng, nhân đạo hoá những tâm hồn đang vướng bụi trần giúp họ thức tỉnh, tìm lại con người nhân nghĩa vốn có của mình.

Chữ người tử tù của tác giả Nguyễn Tuân là một thiên truyện đã đạt “gần tới sự toàn diện, toàn mỹ”. Tác phẩm thể hiện phong cách nghệ thuật tài tình của nhà văn, tạo dựng thành công tình huống truyện độc đáo, khắc hoạ tính cách nhân vật qua thủ pháp đối lập, tương phản gay gắt, ngôn ngữ trang trọng giàu hình ảnh sinh động. Qua truyện, tác giả đã khẳng định sự tồn tại vĩnh cửu của cái đẹp, thể hiện lòng yêu nước thầm kín của Nguyễn Tuân.

## Bài văn mẫu số 7: Phân tích Chữ người tử tù

Nguyễn Tuân trước Cách mạng tháng Tám là một nhà văn duy mỹ. Ông yêu đến say đắm cái đẹp, ngợi ca cái đẹp, tôn thờ cái đẹp. Theo ông mỹ là đỉnh cao của nhân cách con người. Ông sẵn lòng cái đẹp không tiếc công sức. Ông miêu tả cái đẹp bằng kho ngôn ngữ giàu có của riêng ông. Những nhân vật hiện lên trong tác phẩm của Nguyễn tuân phải là hiện thân của cái đẹp.

Đó là những con người tài hoa hoạt động trong những hoàn cảnh, môi trường đặc biệt, phi thường. Ông phát hiện, miêu tả cái đẹp bên ngoài và bên trong của nhân vật. Trong cái đẹp của

ông bao gồm cái chân và thiện. Ông lại còn kết hợp mỹ với dũng. Truyện ngắn "Chữ người tử tù" (1939) trong tập "Vang bóng một thời" là áng văn hay nhất, tiêu biểu nhất của Nguyễn Tuân. Giá trị tư tưởng và dụng công nghệ thuật của Nguyễn Tuân được thể hiện chủ yếu trong đoạn văn tả "một cảnh tượng xưa nay chưa từng có", cảnh tượng một người tử tù cho chữ một viên cai ngục.

Ông Huấn Cao trong truyện "Chữ người tử tù" là một nho sĩ tài hoa của một thời đã qua nay chỉ còn "vang bóng". Nguyễn Tuân đã dựa vào nguyên mẫu nhà thơ, nhà giáo, một lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa nông dân là Cao Bá Quát, một con người hết sức tài hoa và dũng khí phi thường để sáng tạo ra nhân vật Huấn Cao (Cao là họ, Huấn là dạy). Cao Bá Quát trước khi trở thành lãnh tụ nông dân cũng là thầy giáo. Nguyễn Tuân đã dựa vào hai tính cách của nguyên mẫu để xây dựng nhân vật Huấn Cao. Cao Bá Quát, người viết chữ đẹp nổi tiếng và khí phách lừng lẫy. Xây dựng nhân vật Huấn Cao, Nguyễn Tuân vừa thể hiện lý tưởng thẩm mỹ của ông lại vừa thỏa mãn tính thần nổi loạn của ông đối với xã hội đen tối tàn bạo lúc bấy giờ.

Truyện có hai nhân vật chính, một là ông Huấn Cao có tài viết chữ đẹp, một nửa là viên quản ngục say mê chữ đẹp của ông Huấn, quyết tìm mọi cách để "xin chữ" treo trong nhà. Lão coi chữ của Huấn Cao như báu vật.

Họ đã gặp nhau trong tình huống oái oăm là nhà ngục. Người có tài viết chữ đẹp lại là một tên "đại nghịch" cầm đầu khởi nghĩa nông dân (triều đình gọi là nổi loạn, giặc) đang bị bắt giam chờ ngày thụ hình. Còn người mê chữ đẹp của ông Huấn Cao lại là một quản ngục đại diện cho cái trật tự xã hội ấy. Trên bình diện nghệ thuật họ là tri âm tri kỉ, trên bình diện xã hội họ ở hai vị trí đối lập. Tình huống của truyện có tính kịch. Từ tình huống đầy kịch tính ấy, tính cách hai nhân vật được bộ lộ và tư tưởng chủ đề của truyện được thể hiện một cách sâu sắc.

Huấn Cao nói: "Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ". Huấn Cao coi thường tiền bạc và uy quyền, nhưng Huấn Cao vui lòng cho chữ viên quản ngục vì con người sống giữa chốn bùn nhơ này, nơi người ta chỉ biết sống bằng tàn nhẫn, bằng lừa lọc lại có kẻ biết trọng người có nghĩa khí, biết tôn quý cái đẹp của chữ nghĩa "ta cảm cái tâm lòng biệt nhon liên tài của các người. Nào ta có biết đâu một người như thầy quản đây mà lại có những sở thích cao quý như vậy". Viên quản ngục cũng không dễ gì nhận được chữ của Huấn Cao. Hắn đã bị nghi ngờ, bị đuổi. Có lần hắn mon men vào ngục định làm quen và biệt đãi Huấn Cao để xin chữ thì lại bị Huấn Cao cự tuyệt: "ngươi hỏi ta muốn gì? Ta chỉ muốn có một điều. Là nhà ngươi đừng đặt chân vào đây". Về sau hiểu được tấm lòng của viên quản ngục, ông đã nói một lời sâu sắc và cảm động: "thiếu chút nữa ta đã phụ một tấm lòng trong thiên hạ".

Coi khinh cường quyền và tiền bạc, Huấn Cao chỉ trọng những tấm lòng biết quý cái đẹp, cái tài, có sở thích cao quý. Những con người ấy theo Huấn Cao là còn giữ được "thiên lương". Ông khuyên viên quản ngục bỏ cái nghề nhơ bẩn của mình đi "ở đây khó giữ được thiên lương cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc mất cả đời lương thiện đi".

Huấn Cao còn đẹp ở khí phách. Ông là một người tử tù gần đến ngày tử hình vẫn giữ được tư thế hiên ngang, đúng là khí phách của một anh hùng Cao Bá Quát. "Đêm hôm ấy, lúc trại giam tỉnh Sơn chỉ còn vắng có tiếng mõ trên vọng canh, một cảnh tượng xưa nay chưa từng có đã bày ra trong một buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián". Tác giả cố ý miêu tả bằng cách tương phản giữa tính cách cao quý của Huấn Cao với cái dơ dáy, bẩn thỉu của nhà tù, một hình ảnh thu nhỏ của xã hội thời bấy giờ.



Vẻ đẹp rực rỡ của Huân Cao hiện lên trong đêm viết chữ cho viên quản ngục. Chính trong tình tiết này, cái mỹ và cái dũng hòa hợp. Dưới ánh đuốc đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu, "một người tù cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván. Người tù viết xong một chữ, viên quản ngục lại vội khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ trên phiến lụa óng". Hình ảnh người tử tù trở nên lồng lộng. Viên quản ngục và viên thư lại trở nên nhỏ bé, bị động, khúm núm trước người tử tù.

Vì sao Nguyễn Tuân lại nói đây là một "cảnh tượng xưa nay chưa từng có"?

Cảnh tượng này quả là lạ lùng, chưa từng có vì trò chơi chữ nghĩa thanh tao có phần đài các lại không diễn ra trong thư phòng, thư sảnh, mà lại diễn ra nơi ngục tối chật hẹp, bần thiêu, hôi hám.

Cảnh tượng lạ lùng chưa từng thấy là hình ảnh tên tử tù cho chữ thì nổi bật lên uy nghi lộng lẫy, còn viên quản ngục và thư lại, những kẻ đại diện cho xã hội đương thời thì lại khúm núm run rẩy.

Điều đó cho thấy rằng trong nhà tù tăm tối, hiện thân cho cái ác, cái tàn bạo đó, không phải cái ác, cái xấu đang thống trị mà chính cái Đẹp, cái Dũng, cái Thiện, cái cao cả đang làm chủ. Với cảnh cho chữ này, cái nhà ngục tăm tối đã đổ sụp, bởi vì không còn kẻ phạm tội tử tù, không có quản ngục và thư lại, chỉ có người nghệ sĩ tài hoa đang sáng tạo cái đẹp trước đôi mắt ngưỡng mộ sùng kính của những kẻ liên tài, tất cả đều thấm đẫm ánh sáng thuần khiết của cái đẹp, cái đẹp của thiên lương và khí phách. Cũng với cảnh này, người tử tù đang đi vào cõi bất tử. Sáng mai ông sẽ bị tử hình, nhưng những nét chữ vuông vắn, tươi đẹp hiện lên cái hoài bão tung hoành cả một đời của ông trên lụa bạch sẽ còn đó. Và nhất là lời khuyên của ông đối với tên quản ngục có thể coi là lời di huấn của ông về đạo lí làm người trong thời đại nhiễu nhương đó. Quan niệm của Nguyễn Tuân là cái Đẹp gắn liền với cái Thiện. Người say mê cái đẹp trước hết phải là người có thiên lương. Cái Đẹp của Nguyễn Tuân còn gắn với cái Dũng. Hiện thân của cái Đẹp là hình tượng Huân Cao với khí phách lừng lẫy đã sáng rực cả trong đêm cho chữ trong nhà tù.

Bên cạnh hình tượng Huân Cao lồng lộng, ta còn thấy một tấm lòng trong thiên hạ. Trong đêm cho chữ, hình ảnh viên quản ngục cũng cảm động. Đó là âm thanh trong treo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ. Cái tư thế khúm núm, giọng nói nghẹn ngào, cái cúi đầu xin bái lĩnh và cử chỉ run run bung chậu mực không phải là sự quy lụy hèn hạ mà là thái độ chân thành khiến ta có cảm tình với con người đáng thương này.

Đoạn truyện ông Huân Cao cho chữ là đoạn văn hay nhất trong truyện ngắn "Chữ người tử tù". Bút pháp điêu luyện, sắc sảo khi dựng người, dựng cảnh, chi tiết nào cũng gợi cảm, gây ấn tượng. Ngôn ngữ Nguyễn Tuân biến hóa, sáng tạo, có hồn, có nhịp điệu dư ba. Một không khí cổ kính trang nghiêm đầy xúc động, có phần bi tráng toát lên trong đoạn văn.

"Chữ người tử tù" không còn là "chữ" nữa, không chỉ là Mỹ mà thôi, mà "những nét chữ tươi tắn nó nói lên những hoài bão tung hoành của một đời người". Đây là sự chiến thắng của ánh sáng đối với bóng tối. Đây là sự chiến thắng của cái đẹp, cái cao thượng, đối với sự phàm tục nhơ bẩn, cũng là sự chiến thắng của tinh thần bất khuất trước thái độ cam chịu nô lệ. Sự hòa hợp giữa Mỹ và Dũng trong hình tượng Huân Cao là đỉnh cao nhân cách theo lí tưởng thẩm mỹ của Nguyễn Tuân, theo triết lí "duy mỹ" của Nguyễn Tuân.

## Bài văn mẫu số 8: Phân tích Chữ người tử tù

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho hiếu học, Nguyễn Tuân đã dành cả cuộc đời mình để săn tìm cái đẹp hướng đến chân – thiện – mỹ. Không thể phủ định được những đóng góp lớn lao của ông cho nền văn học Việt Nam hiện đại. Tác phẩm “Chữ người tử tù” trích trong tập “Vang bóng một thời” là truyện ngắn đặc sắc đánh dấu tài năng nghệ thuật của Huân Cao trước cách mạng tháng Tám và được coi là một tác phẩm gần như đạt đến độ hoàn mỹ.

Ở cuối tác phẩm, cảnh cho chữ là cảnh được tác giả tập trung miêu tả, tô đậm vẻ đẹp của người anh hùng Huân Cao, qua chi tiết đó tác giả muốn khẳng định sự chiến thắng của thiên lương. Có thể nói đây cảnh tượng đất giá nhất xưa nay chưa từng có.

Chúng ta có thể thấy, từ xưa tới nay chơi chữ là thú vui tao nhã, thanh cao của những người có học thức, các sĩ tử,... Các câu đối, châm ngôn cuộc sống, bài thơ nổi tiếng được những người nghệ sĩ thư pháp uyển chuyển viết lên giấy giúp cho tâm hồn của con người được thư thái. Chơi chữ chính là nói lên cái đẹp, tài năng và trí tuệ của con người. Chúng ta sẽ thường bắt gặp cảnh cho chữ được diễn ra ở những nơi trang trọng, có đủ trăng hoa tuyết nguyệt để khơi nguồn cảm xúc, rồi từ đó có những nét chữ uyển chuyển trong đó có cả cái hồn riêng được ra đời. Nhưng với sự sáng tạo của Nguyễn Tuân thì cảnh cho chữ là một cảnh tượng hết sức lạ lùng, vượt ra khỏi những chuẩn mực xã hội xưa cũ và cho đến bây giờ chúng ta vẫn gọi đó là “cảnh tượng xưa nay chưa từng có”. Nhưng chính chi tiết lạ lùng ấy đã làm cho giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của tác phẩm được nâng lên, từ đó tạo nên sức lôi cuốn và hấp dẫn cho bạn đọc.

Không gian và thời gian trong cảnh cho chữ được tác giả miêu tả rất sinh động và chân thực. Vào một đêm khuya vắng lặng, khi bóng tối đã bao trùm và thống trị nơi đây. Cùng với tiếng gõ mõ vọng cảnh, nhà tù đã hiện lên một cách chật hẹp, tù túng, âm thấp, mệt mỏi và những tiếng thở dài bất lực trước xã hội đương thời. Một nghệ sĩ tài hoa, uyên bác giờ đây lại bị giam trong nhà tù tăm tối, thế nhưng tại chính nơi hạ đẳng, tăm tối đó lại xảy ra một cảnh tượng làm rung động trái tim của những con người tài hoa chân chính.

Một không gian tăm tối không thể thấy ánh mặt trời dù là ngày hay đêm, trong khung cảnh như vậy có ba người “đang chăm chú trên một tấm bạch còn nguyên vẹn lần hồ”. Ngay lúc này buồng giam ngập tràn “khói tỏa như đám cháy nhà”, “ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu”, họ đang chăm chú với niềm hạnh phúc dâng trào để tạo nên một tác phẩm hoàn mỹ. Sự đối lập về vị thế giữa Huân Cao – người cho chữ và người nhận chữ - viên quản ngục, tác giả đã khắc họa sắc nét, sinh động từng hành động, cử chỉ và thái độ của 2 nhân vật này. Chỉ qua một chi tiết nhỏ này thôi tác giả đã bộc lộ hết những phẩm chất tốt đẹp của con người nơi tăm tối.

Có lẽ vì đứng trước cái đẹp nên những cảnh tượng xung quanh đang diễn ra bỗng nhiên như chậm lại, khiến cho trái tim con người rung động, như có một thứ gì đó bóp nghẹt, không ai nói với nhau câu nào nhưng vẫn đủ để cảm nhận được niềm hạnh phúc, vui sướng đang tuôn trào trong lồng ngực của mỗi con người yêu cái đẹp nơi tù túng này. Ta có thể thấy lạ, là một viên quản ngục “quyền cao chức trọng” nhưng lại cúi đầu trước một người tù, thực chất viên quản ngục đang cúi đầu trước cái vẻ đẹp tài hoa và người tử tù có tấm lòng thiên lương trong sáng. Khi nét chữ cuối cùng đã viết xong Huân Cao thở dài buồn bã, ông khuyên viên quản ngục nên đổi nghề và đổi chỗ ở để có thể giữ cho thiên lương trong sáng, thức tỉnh và cứu rỗi tâm hồn viên quản ngục đang bị tha hóa, rồi ren, rơi vào nơi vấy bẩn của xã hội. Trước những lời khuyên đó,

viên quản ngục đã xúc động, cảm kích và kính trọng Huân Cao, những giọt nước mắt lăn dài trên má ông chính là những giọt nước mắt thể hiện sự tiếc thương cho số phận người anh hùng đầy khí phách Huân Cao.

Qua cảnh cho chữ đầy xúc động, tác giả Nguyễn Tuân đã ngầm khẳng định vị thế của cái đẹp thiên lương, ở bất cứ đâu, cho dù là nơi tối tăm nhất thì cái đẹp vẫn tồn tại, thậm chí là tồn tại không đơn độc. Nó như một sức mạnh vô hình chỉ đường dẫn lối cho những người tốt có tâm lòng nhân hậu đang bị lạc nơi bóng tối bao trùm và tội ác hoành hành trở về đúng con đường chân chính, tươi đẹp. Người đọc có thể cảm nhận được rằng tác giả là người giàu kiến thức, có sức tưởng tượng cô cùng phong phú và độc đáo. Chính vì vậy mà tác giả có thể vẽ nên một bức tranh với hai mảng màu sáng tối đối lập nhau gay gắt, một bên là màu của khung cảnh tăm tối nơi ngục tù, một bên là ánh sáng chói lóa của nét đẹp hoàn mỹ.

Kết tinh bởi tài năng, sáng tạo và tư tưởng độc đáo Nguyễn Tuân đã biến cảnh cho chữ thành cảnh tượng chưa nay chưa từng có. Tác phẩm đã thể hiện sự tiếc nuối của chính tác giả và người đọc trước số phận của những con người yêu cái đẹp, luôn hướng đến cái chân – thiện – mỹ. Xen vào đó, tác giả đã khéo léo bày tỏ tâm lòng của mình một cách kín đáo, tiếc thương trước số phận người anh hùng nhân hậu, khí phách và có nhân cách cao thượng.

**CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải các bài văn mẫu Phân tích Chữ người tử tù Văn lớp 11 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.